

TRAO ĐỔI VỀ NỘI DUNG GIẢNG DẠY MÔN HỌC TỔ CHỨC HẠCH TOÁN KẾ TOÁN

TS. Lê Kim Ngọc

Đại học Kinh tế Quốc dân

Email: ngockt@gmail.com

Môn học Tổ chức hạch toán kế toán là một học phần không thể thiếu trong đào tạo chuyên ngành kế toán. Những kiến thức trang bị trong môn học này giúp các kế toán viên hiện tại và tương lai biết cách vận dụng những quy định chung của kế toán vào thực tế công tác tại mỗi đơn vị cụ thể. Tuy nhiên đến nay nội dung môn học Tổ chức hạch toán kế toán có nhiều điểm lạc hậu, chưa bắt kịp với những thay đổi của môi trường kinh doanh, của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong kế toán và yêu cầu nâng cao tính hiệu quả của hệ thống thông tin kế toán. Bài viết này bàn về đổi mới nội dung giảng dạy tổ chức chứng từ kế toán – một nội dung quan trọng của môn học Tổ chức hạch toán kế toán.

Từ khóa: Tổ chức hạch toán kế toán, chứng từ kế toán, nội dung giảng dạy

1. Tổ chức chứng từ kế toán – Một nội dung quan trọng của tổ chức hạch toán kế toán

Là một trong bốn phương pháp nghiên cứu khoa học của hạch toán kế toán, chứng từ là bước khởi đầu của toàn bộ quy trình kế toán. Tổ chức chứng từ kế toán được xác định là “khâu công việc quan trọng bởi nó cung cấp nguyên liệu đầu vào – các thông tin ban đầu về các đối tượng kế toán”. Đáp ứng với tính đa dạng và luôn vận động của các đối tượng hạch toán kế toán, hệ thống chứng từ được sử dụng để cung cấp thông tin đồng thời là phương tiện kiểm tra về trạng thái và sự biến động của đối tượng hạch toán kế toán cụ thể. Do đó, tổ chức công tác hạch toán ban đầu các đối tượng hạch toán chính là việc thực hiện chức năng thông tin, kiểm tra của kế toán và của các chủ thể quản lý tại đơn vị.

Tổ chức chứng từ kế toán được hiểu là tổ chức việc ban hành, ghi chép chứng từ, kiểm tra, luân chuyển và lưu trữ tất cả các loại chứng từ kế toán sử dụng trong đơn vị nhằm đảm bảo tính chính xác của thông tin, kiểm tra thông tin đó phục vụ cho ghi sổ kế toán và tổng hợp kế toán. Như vậy, xét theo mục đích thì tổ chức chứng từ kế toán chính là thiết kế hệ thống thông tin ban đầu trên hệ thống các loại chứng từ được luân chuyển theo một trật tự xác định nhằm

các mục đích quản lý và thực hiện các giai đoạn tiếp theo của quá trình hạch toán. Tổ chức hợp lý, khoa học hệ thống chứng từ kế toán có ý nghĩa trên nhiều góc độ như về mặt pháp lý, về quản lý và về kế toán.

Về mặt pháp lý, với chức năng “sao chụp” nghiệp vụ kinh tế phát sinh gắn với trách nhiệm vật chất của các tổ chức, cá nhân trong việc lập, xác minh, kiểm duyệt và thực hiện các nghiệp vụ kinh tế, chứng từ là căn cứ để kiểm tra kế toán, thanh tra, kiểm toán hoạt động của mỗi đơn vị hạch toán cơ sở; là căn cứ để giải quyết các tranh chấp kinh tế... Vì vậy, tổ chức tốt chứng từ kế toán sẽ nâng cao tính pháp lý của công tác kế toán ngay từ giai đoạn đầu.

Về mặt quản lý, bằng việc ghi chép mọi thông tin kế toán kịp thời, chứng từ là kênh thông tin quan trọng cho lãnh đạo đưa ra các quyết định kinh doanh phù hợp. Do đó, tổ chức tốt chứng từ kế toán có tác dụng tạo lập hệ thống thông tin hợp pháp cho việc thực hiện có hiệu quả công tác quản lý.

Về mặt kế toán, chứng từ là căn cứ để ghi sổ kế toán. Do đó tổ chức tốt chứng từ kế toán tạo điều kiện cho đơn vị mã hoá thông tin và áp dụng CNTT hiện đại trong công tác kế toán.

Với vai trò và ý nghĩa như trên, tổ chức chứng từ kế toán là một nội dung không thể thiếu trong tổ

chức hạch toán kế toán nói chung của 1 đơn vị. Do đó, trong các giáo trình, bài giảng môn Tổ chức hạch toán kế toán tại các Trường Đại học, Cao đẳng đào tạo chuyên ngành kế toán, tổ chức chứng từ kế toán thường được xây dựng thành 1 chương độc lập.

2. Những bất cập trong nội dung giảng dạy tổ chức chứng từ kế toán hiện nay

Tổ chức chứng từ kế toán thường được xây dựng thành 1 chương trong các giáo trình, bài giảng môn học Tổ chức hạch toán kế toán. Dù được trình bày dưới các tên gọi khác nhau như: “Tổ chức chứng từ kế toán” (Giáo trình Tổ chức hạch toán - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Đại học Nha Trang...) hay “Tổ chức hệ thống chứng từ kế toán và công tác hạch toán ban đầu (Giáo trình tổ chức công tác kế toán - Học viện Tài chính, Giáo trình Tổ chức công tác Kế toán - Viện Đại học Mở Hà Nội, Bài giảng Tổ chức công tác kế toán - Trường Đại học Thăng Long...) hoặc Tổ chức thực hiện chế độ chứng từ kế toán (Bài giảng Tổ chức thực hiện công tác kế toán-Đại học Cần Thơ)... đều có những điểm bất cập chung là:

Thứ nhất, nội dung tổ chức chứng từ kế toán gắn liền với việc cụ thể hóa Luật Kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Các nội dung chính được trình bày là xây dựng danh mục chứng từ kế toán sử dụng tại đơn vị và tổ chức luân chuyển chứng từ kế toán. Doanh nghiệp lựa chọn trong hệ thống chứng từ ban hành theo 5 nhóm chỉ tiêu: Lao động tiền lương, Hàng tồn kho, Bán hàng, Tiền tệ và Tài sản cố định để xây dựng danh mục chứng từ kế toán sử dụng. Như vậy, danh mục chứng từ kế toán mới chỉ tuân thủ và vận dụng hệ thống chứng từ kế toán được Nhà nước ban hành thống nhất cho các doanh nghiệp mà chưa tính đến các tiêu chí như đặc điểm vận động của các đối tượng kế toán, đặc điểm hoạt động kinh doanh, yêu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Thứ hai, danh mục chứng từ kế toán được tổ chức trước hết là sự vận dụng quy định của chế độ kế toán hiện hành nên hướng thông tin chủ yếu vào mục tiêu kế toán tài chính. Những mẫu chứng từ này có số lượng giới hạn và nội dung hạn chế nên khả năng cung cấp thông tin không cao. Đối với các chứng từ được lập do yêu cầu nội bộ phục vụ công tác kế toán quản trị thì đến nay hoàn toàn không có hướng dẫn cụ thể nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền do đó chưa được đề cập đến trong môn học.

Thứ ba, về nội dung luân chuyển chứng từ kế toán, môn học thường chỉ mới giới thiệu quy trình

luân chuyển chung của tất cả các loại chứng từ qua các khâu từ lập chứng từ đến tổ chức kiểm tra chứng từ, tổ chức sử dụng chứng từ, tổ chức bảo quản, sử dụng lại chứng từ và tổ chức lưu trữ, hủy chứng từ. Một số quy trình luân chuyển chứng từ chủ yếu cũng được giới thiệu như chứng từ Phiếu thu, Phiếu chi, Phiếu nhập kho, Phiếu xuất kho, Hóa đơn nhưng quy trình lập và luân chuyển chứng từ được giới thiệu trong điều kiện kế toán thủ công, lạc hậu với những quy định mới của Nhà nước cũng như không còn phù hợp với hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực tế công tác kế toán doanh nghiệp hiện nay.

Như vậy, có thể thấy nội dung giảng dạy về tổ chức chứng từ kế toán từ khi xây dựng môn học Tổ chức hạch toán kế toán đến nay đã lạc hậu và chưa phù hợp với sự phát triển của thực tiễn. Phương pháp tiếp cận cũ về chứng từ kế toán mới chỉ thỏa mãn yêu cầu tuân thủ quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp mà chưa khẳng định vai trò hỗ trợ hệ thống kế toán ghi nhận, xử lý và cung cấp thông tin cho từng đối tượng sử dụng thông tin hiệu quả cũng như đáp ứng sự phù hợp với điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại vào hoạt động kinh doanh.

3. Đề xuất đổi mới nội dung giảng dạy tổ chức chứng từ kế toán

Chứng từ kế toán với chức năng thu nhận thông tin kế toán là công việc khởi đầu của toàn bộ quy trình kế toán do đó nó có ý nghĩa quyết định tính trung thực, khách quan của số liệu, tài liệu kế toán. Trong kế toán hiện đại, chứng từ kế toán không chỉ là dữ liệu đầu vào của hệ thống thông tin kế toán mà trong một số tình huống nhất định chứng từ còn là kết quả đầu ra của hệ thống. Do đó, yêu cầu đổi mới nội dung giảng dạy về tổ chức chứng từ kế toán là hết sức cần thiết, góp phần nâng cao vai trò của thông tin kế toán cũng như phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện kế toán hiện nay. Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển chung của toàn xã hội, điều kiện thực hiện công tác kế toán đã có nhiều thay đổi theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin. Phần lớn các doanh nghiệp đều tin học hóa công tác kế toán ở các mức độ khác nhau. Bộ Tài chính cũng đã ban hành các hướng dẫn về áp dụng phần mềm kế toán, về thực hiện các giao dịch điện tử như Thông tư số 103/2005/TT-BTC ngày 24/11/2005 về Hướng dẫn tiêu chuẩn và điều kiện của phần mềm kế toán, Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2011 về Hướng dẫn khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch

vụ... Trong phạm vi bài viết này, tác giả xin đưa ra một số suy nghĩ về đổi mới nội dung giảng dạy tổ chức chứng từ kế toán trong doanh nghiệp như sau:

Một là, thay đổi nội dung giảng dạy cách thức xây dựng danh mục chứng từ sử dụng trong doanh nghiệp thay vì chỉ giới thiệu hệ thống chứng từ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành. Theo đó, các chứng từ cần được tiếp cận theo chu trình kinh doanh. Trong mỗi chu trình kinh doanh, việc phân tích các hoạt động được thực hiện, các bộ phận có liên quan và các đối tượng có tham gia vào quá trình hoạt động đó sẽ giúp xác định các chứng từ cần được lập để từ đó xây dựng danh mục chứng từ kế toán. Ví dụ, trong chu trình bán hàng của một doanh nghiệp kinh doanh thương mại, cần xác định rõ:

- Các hoạt động diễn ra gồm: nhận và xử lý đơn hàng của khách hàng, lập lệnh bán hàng, xuất hàng và lập hóa đơn, ghi nhận thu tiền hàng hay bán chịu, các khoản giảm trừ doanh thu nếu có;

- Các bộ phận có liên quan đến các hoạt động nêu trên gồm: bộ phận tiếp nhận và xử lý đơn hàng, bộ phận xét duyệt bán chịu, bộ phận giao hàng, bộ phận kho, bộ phận kế toán;

- Các đối tượng kế toán có liên quan gồm: hàng hóa, doanh thu, giá vốn hàng bán, nợ phải thu, thuế phải nộp...

Từ các phân tích trên, doanh nghiệp có thể xây dựng danh mục chứng từ chuẩn cho từng chu trình kinh doanh diễn ra theo mẫu:

Hai là, hướng dẫn cách thức lập các chứng từ phục vụ công tác quản trị nội bộ, không có trong hệ thống chứng từ theo chế độ kế toán như vấn đề xác định mục đích, nội dung của chứng từ, số liên và mục đích sử dụng mỗi liên, nơi lập, nơi duyệt, nơi lưu trữ chứng từ....

Ba là, đổi mới cách giới thiệu quy trình luân chuyển chứng từ phù hợp với điều kiện sử dụng phần mềm kế toán và các hoạt động thương mại điện tử. Chuyển từ cách giới thiệu quy trình thủ công sang quy trình tin học hóa, môn học cần hướng dẫn thời điểm ghi nhận nghiệp vụ kế toán khi sử dụng chứng từ điện tử sao cho thông tin kế toán chính xác, trung thực và vẫn kịp thời. Với mục tiêu thống nhất trong quá trình quản lý, điều hành cũng như nâng cao tính pháp lý của chứng từ kế toán, môn học có thể bổ sung hướng dẫn văn bản hóa quy trình luân chuyển chứng từ. Ví dụ, quy trình luân chuyển chứng từ cần xác định rõ phạm vi áp dụng, danh mục chứng từ sử dụng, quy trình chung, các quy định về thời gian và hiệu lực thi hành. Quy trình này cần chỉ rõ người lập quy trình, người kiểm tra, người xét duyệt quy trình...

Tóm lại, tổ chức chứng từ kế toán là một nội dung quan trọng của môn học tổ chức hạch toán kế toán doanh nghiệp. Đổi mới nội dung giảng dạy về chứng từ kế toán sao cho sát thực hơn sẽ thực sự có ý nghĩa với các sinh viên chuyên ngành kế toán, các kế toán viên hiện tại và trong tương lai. □

STT	Tên chứng từ	Nội dung thông tin thu thập	Nơi lập	Nơi duyệt	Mục đích sử dụng
1				
2				

Tài liệu tham khảo:

1. Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
2. Thông tư số 103/2005/TT-BTC ngày 24/11/2005 về Hướng dẫn tiêu chuẩn và điều kiện của phần mềm kế toán.
3. Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/03/2011 về Hướng dẫn khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.
4. Giáo trình Tổ chức hạch toán kế toán - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
5. Giáo trình tổ chức công tác kế toán - Học viện Tài chính.
6. Giáo trình Tổ chức công tác Kế toán - Viện Đại học Mở Hà Nội.
7. Bài giảng Tổ chức công tác kế toán - Trường Đại học Thăng Long.
8. Bài giảng Tổ chức thực hiện công tác kế toán - Đại học Cần Thơ.